**Tiết 3 Tự chọn**

**TỰ CHỌN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp Hs củng cố về

- Củng cố kĩ năng đọc, viết đúng các đơn vị đo diện đã học. Vận dụng giai quyết một số vấn đề thực tế đơn giản có liên quan đến đơn vị đo diện tích đã học.

- Chủ động thực hiện được các bài tập trong bài học một cách tự giác, tập trung. Có khả năng thực hiện sáng tạo khi tham gia trò chơi và vận dụng thực tiễn.

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:** Máy tính, slide bài tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **Hoạt động khởi động .**   - Cho HS vận động theo bài hát “ Quê hương tươi đẹp”  - Nhận xét, GTB....... | -HS khởi động,.... |
| **2. Hoạt động thực hành luyện tập**  - Yêu cầu HS nêu cách đọc viết đơn vị đo ki lô mét vuông, mối quan hệ của nó với m2, cm2....  *-> Chốt:* *Bảng đơn vị đo diện tích ki lô mét vuông. Các đơn vị đo diện tích hai đơn vị liền kề gấp kém nhau 100 lần.*  **Bài 1:** Viết số thích hợp vào chỗ trống:  a. 38m2 25dm2 = ..... dm2 2cm2 = ... mm2 b. 3m2 495cm2 =... cm2  15000hm2 = ....km2  35160 m2=...hm2...m2  c. 10cm2  6mm2 = ..... mm2  198cm2 = ..... dm2 ..... cm2  2080dm2 = ..... m2 .....dm2  *-> Củng cố mối quan hệ giữa các đơn vị đo diện tích và cách chuyển đổi các số đo diện tích.*  *.***Bài 2**: Người ta lát sàn một căn phòng hình chữ nhật có chiều dài 8m, chiều rộng 5m bằng những mảnh gỗ hình vuông cạnh 20cm. Hỏi cần bao nhiêu mảnh gỗ để lát kín sàn căn phòng đó ?  - Y/c HS tự làm bài- 1 HS lên bảng  - Hướng dẫn những HS còn lúng túng  - GV + HS nhận xét, đánh giá, bổ sung cho HS  - Gọi HS nêu câu hỏi mở rộng,  VD : *Mỗi mảnh gỗ giá 7200 đồng, tính số tiền mua mảnh gỗ lát sàn căn phòng đó ?*  => Chốt cách tìm số mảnh gỗ (viên gạch) dùng để lát nền khi biết kích thước nền và kích thước mảnh gỗ (viên gạch).  **Bài 3:** Một khu ruộng có chu vi là 360m. Chiều rộng bằng 2/7 chiều dài. Diện tích thửa ruộng là bao nhiêu héc-ta?  **-** GV gọi HS đọc nội dung bài toán.  - Tổ chức cho HS suy nghĩ, chia sẻ cách làm trong nhóm đôi.  - Cho HS chia sẻ cách làm trước lớp.  - Cho HS làm vở.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.  *-> Củng cố cách tính diện tích hình chữ nhật, giải bài toán có liên quan đến số đo diện tích.*  **Bài 4** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi 1100 m. chiều rộng kém chiều dài 150m. Hỏi cả thửa ruộng này thu hoạch đư­ợc bao nhiêu tấn thóc? Biết rằng trên thửa ruộng đó, trung bình cứ 100m2 thu hoạch đư­ợc 60 kg thóc.  - Gọi HS đọc đề- phân tích đề  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét  - GV chữa bài, chốt đáp án đúng | - HS đọc đề bài, nêu yêu cầu.  - HS suy nghĩ rồi chia sẻ cách làm theo cặp.  - 1 HS lên bảng làm, lớp làm vở.  - HS đọc yêu cầu, làm bài vào vở .  - 3 em lên chữa bài.  - HS đổi vở KT chéo kq.  - Giải thích cách làm  - Nêu lại bảng đơn vị đo diện tích.  - HS đọc đề, HS phân tích đề.  - Định hướng giải :  Diện tích một mảnh gỗ là :  20 x 20 = 400 (cm2)  Diện tích sàn căn phòng là :  8 x 5 = 40 (m2)  40 m2 = 400 000 cm2  Số mảnh gỗ để lát sàn căn phòng đó là :  400 000 : 400 = 1000 (mảnh)  Đáp số : 1000 mảnh gỗ.  - HS tính kết quả và trả lời.  -HS đọc đề, phân tích , nhận diện dạng toán và làm vào vở.  - 1HS lên bảng, lớp nhận xét  Bài giải  Nửa chu vi của khu ruộng đó là:  360 : 2 = 180 (m)  Chiều rộng khu ruộng đó là:  180 : (2 + 7) x 2 = 40 (m)  Chiều dài khu ruộng đó là:  180 – 40 = 140 (m)  Diện tích thửa ruộng đó là:  140 x 40 = 5 600 (m2 )  Đổi: 5 600m2 = 0,56ha  - HS chữa bài trên bảng, nhận xét.  - HS phân tích đề toán.  - HS thảo luận nhóm 4 để làm bài.  - Đại diện nhóm trình bày- nhận xét bổ sung.  - HS lên bảng làm- dưới làm vở- đổi chéo kiểm tra.  *Bài giải:*  *Nửa chu vi thửa ruộng là:*  *1100 : 2 = 550 (m)*  *C.Rộng thửa ruộng là:*  *(550 - 150):2 = 200 (m)*  *Chiều dài thửa ruộng là:*  *550 - 200 = 350 (m)*  *Diện tích thửa ruộng là:*  *200* x *350 = 70000 (m2)*  *70000m2 gấp100 m2số lần là:*  *70000 : 100 = 700 (lần)*  *Cả thửa ruộng thu hoạch đ­ợc là:*  *60 x 700 = 42000 (kg)*  *Đổi 42 000 kg= 42 tấn*  *Đáp số: 42 tấn.* |

**3. Vận dụng, củng cố:**

- GV cho HS nhắc lại các đơn vị đo DT đã học, mối quan hệ giữa m2 và ha.

- Gv giới thiệu thêm để HS biết

+ Miền Bắc : 1ha = 2,7 mẫu ( 1 mẫu = 10 sào, 1 sào Bắc Bộ = 360 m2)

+ Miền Trung : 1ha = 2,01 mẫu ( 1 mẫu = 4970 m2, 1 sào Trung bộ = 497m2)

+ Miền Nam: 1 ha = 10 công đất ( 1 công đất = 1000m2)

- GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm DT của một số vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, sân vận động, … và chia sẻ cho bạn cùng biết.+ Nêu mqh giữa các đơn vị đo diện tích liền kề?

- Nhận xét tiết học.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_